

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN NHI HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **313** /BVNHN-HCQT
V/v Thư mời chào giá gói thầu:
“Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ duy
trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ”

Hà Nội, ngày **24** tháng **02** năm 2026

Kính gửi: Các nhà thầu cung cấp dịch vụ duy trì chăm sóc cây xanh thảm cỏ.

Bệnh viện Nhi Hà Nội có kế hoạch triển khai gói thầu “Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ trong khuôn viên Bệnh viện Nhi Hà Nội”.

Trân trọng mời các nhà thầu quan tâm, chào giá theo các nội dung yêu cầu như sau:

- Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ trong khuôn viên Bệnh viện Nhi Hà Nội

1. Mục đích: Làm căn cứ lập dự toán gói thầu “Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ trong khuôn viên Bệnh viện Nhi Hà Nội”

2. Nội dung:

a. Danh mục gói thầu:

STT	Danh mục công việc	Số lượng	Đơn vị tính
01	Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ trong khuôn viên Bệnh viện Nhi Hà Nội	01	Gói

b. Phương án thực hiện

Toàn bộ các loại cây xanh, thảm cỏ trong khuôn viên Bệnh viện được chăm sóc theo đúng quy trình kỹ thuật đảm bảo phát triển tốt.

Thời gian bắt đầu công việc: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Vị trí thực hiện: Trong khuôn viên của Bệnh viện Nhi Hà Nội.

Danh mục cây cần duy trì, chăm sóc: Có phụ lục chi tiết kèm theo

Các công tác duy tu khác (bổ sung đất màu, trồng dặm bổ sung,...) đảm bảo duy trì chăm sóc cây xanh bệnh viện. Khối lượng sẽ tính theo thực tế tại hiện trường.

- Tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu chất lượng: Phụ lục đính kèm.

2.1. Hồ sơ báo giá:

- Hồ sơ năng lực công việc tương tự (nếu có)

- Báo giá theo biểu mẫu đính kèm.
- Giá đảm bảo thực hiện đúng theo phụ lục tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu chất lượng.

- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 03 tháng.

2.2. Yêu cầu về giá:

- Báo giá thực hiện công việc theo đầu mục công việc và thời gian yêu cầu.
- Giá đã bao gồm các loại thuế, phí, trang thiết bị và các chi phí khác theo quy định.

2.3. Các yêu cầu khác

- Bệnh viện Nhi Hà Nội mời các nhà thầu có khả năng quan tâm và gửi chào giá đến bệnh viện.

- Thời gian thực hiện công việc: 12 tháng
- Thời gian nộp chào giá: Từ ngày 25/02/2026 đến 03/03/2026 (Trong giờ hành chính).
- Nhà thầu ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người liên hệ, Email để trao đổi.
- Nơi tiếp nhận chào giá: Phòng Văn thư (Tầng 1) - Bệnh viện Nhi Hà Nội
- đường Nguyễn Trác, phường Dương Nội, thành phố Hà Nội.

Nhà thầu sẽ được Bệnh viện Nhi Hà Nội liên hệ qua các hình thức như: Điện thoại, Email hoặc bằng văn bản.

Bệnh viện Nhi Hà Nội kính mời các nhà thầu cung cấp dịch vụ quan tâm nộp chào giá theo thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, HCQT(02b).

GIÁM ĐỐC



Ngô Quang Hùng

PHỤ LỤC 01: Danh mục cây cần duy trì, chăm sóc

STT	Danh mục cây	Đơn vị tính	số lượng
1	Duy trì cây bóng mát mới trồng đường kính thân (D1,3)>6cm		
1.1	Cây dừa cảnh	cây	19
1.2	Cây lộc vùng	cây	19
1.3	Cây sấu ta	cây	31
1.4	Cây Mỹ Nhân	cây	12
1.5	Cây xoài	cây	7
1.6	Cây mít	cây	3
1.7	Muồng hoa vàng	cây	7
1.8	Cây Ngọc Lan	cây	3
	Tổng số cây	cây	101
2	Duy trì cây cảnh đơn lẻ, khóm		
2.1	Cây ngâu bụi xén tĩa	cây	23
2.2	Cây vạn tuế	cây	10
2.3	Phát tài núi	cây	3
2.4	Cây Tường vi	cây	13
2.5	Cau Nga Mi	cây	8
2.6	Cây Đào	cây	5
2.7	Én trắng	cây	5
2.8	Cô tông lá mít	cây	2
2.9	Trầu bà Mon	cây	6
2.10	Chậu cây Huỳnh Anh	cây	5
	Tổng số cây		80
3	Duy trì thảm cỏ (cỏ lá tre, cỏ nhung, cỏ lạc....)	m2	2.685
4	Duy trì cây hàng rào, cây trồng mảng, cây hoa lưu niên		
4.1	Cây hàng rào (chuối ngọc)	m2	253,407
4.2	Mẫu đơn	m2	20
4.3	Hoa Hồng	m2	270
4.4	Bạch chỉ	m2	3
	Tổng số mét vuông	m2	546,407
5	Duy trì cây leo		
5.1	Huỳnh Anh hoa vàng	khóm	90
5.2	Hồng Thiên Hương	khóm	40
5.3	Hoa giấy trắng hồng	khóm	40
	Tổng số khóm	khóm	170

PHỤ LỤC 02: Mẫu báo giá

[TÊN ĐƠN VỊ]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

[Địa danh], ngày tháng năm 2026

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhi Hà Nội

[Tên đơn vị] xin gửi tới Bệnh viện Nhi Hà Nội lời chào trân trọng.

Căn cứ thư mời chào giá gói thầu: “Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ Bệnh viện Nhi Hà Nội ” số/BVNHN-HCQT ngày Tháng Năm..... của Bệnh viện Nhi Hà Nội.

[Tên đơn vị] là đơn vị cung cấp dịch vụ duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ có năng lực và kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ.

[Tên đơn vị] nhận thấy có đủ khả năng hoàn thành tốt công tác duy trì chăm sóc cây xanh, thảm cỏ. Vì vậy, chúng tôi xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng báo giá như sau:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Thời gian thực hiện	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
1	Duy trì cây bóng mát mới trồng đường kính thân (D1,3)>6cm	Tháng	12		
2	Duy trì cây cảnh đơn lẻ, khóm	Tháng	12		
3	Duy trì thảm cỏ (cỏ lá tre, cỏ nhung, cỏ lạc....)	Tháng	12		
4	Duy trì cây hàng rào, cây trồng mảng, cây hoa lưu niên	Tháng	12		
5	Duy trì cây leo	Tháng	12		
Tổng giá:		Đồng.			
Bảng chữ:					

Công tác duy tu khác (nếu có):

TT	Danh mục công việc	Đơn vị tính	Thời gian thực hiện	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
1					
2					

TT	Danh mục công việc	Đơn vị tính	Thời gian thực hiện	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
3					
4					
5					
...					
Tổng giá: Đồng.					
Bằng chữ:					

Tổng giá: Đồng

Bằng chữ:

Giá bao gồm: Các loại Thuế, phí, trang thiết bị và các chi phí khác theo quy định.

Hiệu lực báo giá: 03 tháng kể từ ngày báo giá.

Kính đề nghị Bệnh viện xem xét tạo điều kiện cho chúng tôi được tham gia thực hiện gói thầu.

[Tên đơn vị] cam kết sẽ thực hiện tốt, chất lượng và tuân thủ theo đúng quy định.

Mọi thông tin xin liên hệ:

Nơi nhận:

- ...

GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT VÀ YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG

(Đính kèm công văn số **313** /BVNHN-HCQT ngày **24/02/2026**)

I. Yêu cầu quy trình kỹ thuật, yêu cầu chất lượng chung

1. Đối với cây bóng mát mới trồng đường kính thân (D1,3)>6cm

1.1 Kỹ thuật duy trì

Chuẩn bị dụng cụ: Cuốc, kéo, máy cắt cỏ, xe tưới, dao chuyên dụng...

Làm cỏ, phá vầng, xới gốc cây: Dùng cuốc xới xáo xung quanh gốc cây để thoát khí, phá vầng, nhặt sạch cỏ dại, làm vầng để giữ nước tưới với đường kính khoảng: 0,6m – 0,8m kết hợp dựng lại cây nghiêng, đổ. Trung bình một năm thực hiện 4 lần (bình quân 3 tháng một lần).

Tưới nước: Thường xuyên tưới cây theo định kỳ giúp cây đủ độ ẩm để sinh trưởng phát triển. Không tưới quá mạnh làm ảnh hưởng đến cây. Dựng lại cây bị nghiêng do tác động của các yếu tố ngoại cảnh. Số lần tưới: mùa mưa trung bình 04 lần/tháng, mùa khô trung bình 08 lần/tháng. Lưu ý không tưới nước vào lúc trời đang nắng gắt hoặc đang mưa to.

Bón phân: Bón thúc bằng phân vi sinh 2 lần/năm. Trước khi bón phân phải làm cỏ xung quanh gốc, dùng cuốc xới nhẹ quanh gốc, bón phân theo đúng tỉ lệ quy định, rải đều phân xung quanh gốc, dùng cuốc trộn đều phân với đất và lèn chặt quanh gốc, sau khi bón xong phải tưới nước ngay. Việc bón phân tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Quét vôi gốc cây: Quét vôi trắng xung quanh gốc cao 0,7m tính từ mặt đất, thực hiện 4 lần/năm.

Cắt tỉa cành nhánh cây: Để tạo cây bóng mát đẹp, cân tán, tạo toàn tuyến cây có cùng độ cao. Cắt tỉa mầm gốc, mầm phân cành thấp, cắt cành lệch, cành yếu để cây tập trung nuôi thân và cành chính. Thực hiện 06 tháng một lần.

Phun thuốc trừ sâu: Trong quá trình chăm sóc thường xuyên kiểm tra sâu, bệnh hại cây, nếu chóng phát hiện sâu, bệnh phải cho phun thuốc ngay, việc phun thuốc phải theo chỉ định của từng loại thuốc đối với từng loại sâu, bệnh

1.2 Yêu cầu chất lượng

Cây sinh trưởng, phát triển ổn định, thân thẳng, dáng cân đối, cây không bị sâu bệnh, không gãy cành, ngọn, không còn mầm ở gốc.

1.3 Định mức kinh tế kỹ thuật

Chuẩn bị dụng cụ đến nơi làm việc.

Làm cỏ, xới gốc, tưới nước, cắt sửa tạo tán, tẩy chồi cây, quét vôi gốc cây, thường xuyên kiểm tra dựng lại cọc chống cho cây.

Đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật.

Chùi rửa và cất dụng cụ đúng nơi quy định.

Vệ sinh mặt bằng khu vực thi công.

Cây có thân thẳng, cân tán, gọn tán, lá cây có màu xanh đặc trưng tùy từng loài; cây không có cành chồi mọc ở thân, gốc, cành mọc lệch, cây không bị sâu bệnh, cọc chống phải đảm bảo chắc chắn.

Mặt bằng khu vực thi công sạch sẽ.

Đơn vị tính: 10 cây/tháng

Mã hiệu	Loại công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX3.06.00	Duy trì cây bóng mát mới trồng đường kính thân ($D_{1,3}$) > 6cm	* Vật liệu		
		Nước tưới	m ³	0,105
		Vôi cục	kg	0,33
		Phân vi sinh	kg	0,417
		* Nhân công		
		Bậc thợ BQ3/7	công	0,5
		* Máy thi công		
		Máy bơm xăng 3CV	ca	0,0159
		Hoặc ô tô tưới (xe 5m ³)	ca	0,005

2. Đối với cây cảnh đơn lẻ, khóm

2.1 Kỹ thuật duy trì

Chuẩn bị dụng cụ: Dầm, cuốc, kéo cắt sửa, vòi tưới...

Làm cỏ, xới phá váng gốc cây. Nhổ cỏ cây dại, xới xáo gốc cây, thu dọn cỏ dại, cây dại sau khi nhổ tập kết vào nơi quy định.

Cắt sửa tạo tán.

Đối với những cây cần tạo hình: dùng kéo để cắt sửa. Trung bình thực hiện 6 lần/năm. Không cắt sửa cây vào những ngày nắng nóng, hanh khô hoặc những ngày rét đậm, rét hại.

Đối với những cây để phát triển tự nhiên: cần cắt bỏ những cành khô, lá vàng, cắt cành gãy, cành vuron, cành xòa ra đường làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông, cảnh quan đô thị.

Đối với những cây lưu niên, cho hoa hàng năm: cần cắt sửa đầu vào dịp cuối đông, đầu xuân để cây phát triển thêm cành nhánh mới.

Bón thúc bằng phân vi sinh: Một năm bón 4 lần. Trước khi bón phân, phải làm cỏ, xới xáo xung quanh gốc cây. Phân được rắc đều xung quanh gốc, dùng đầm hoặc cuốc nhỏ trộn đều đất với phân, chú ý làm nhẹ nhàng, không gây tổn thương đến bộ rễ, tưới nước ngay sau khi bón phân. Tưới liên tục trong 1 tuần, mỗi ngày tưới 1 lần. Việc bón phân tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Bổ sung đất màu theo thực tế (nếu cần).

Tưới nước: Trung bình tưới 96 lần/năm, 5 lít/lần. Số lần tưới, thời gian tưới có thể thay đổi tùy thuộc vào từng vị trí, điều kiện thời tiết, mức độ duy trì tùy theo các tháng trong năm. Tưới rôt đầm gốc cây, lần tưới cuối tưới vẩy trên bề mặt để làm sạch bề mặt lá đảm bảo màu sắc tự nhiên của cây; lưu ý không tưới nước vào lúc trời đang nắng gắt hoặc đang mưa to. Nguồn nước tưới: Nước thô, nước máy...

Phun thuốc sâu: Định kỳ phun thuốc 1 năm 1 lần theo chỉ định của từng loại thuốc đối với từng loại sâu, bệnh.

Trồng dặm cây chết, thay cây xấu, kém phát triển: Cây trồng dặm hoặc trồng thay thế phải cùng chủng loại, chiều cao bằng cây hiện đang duy trì.

Kích thước hố đào:

Kích thước bầu cây	Kích thước hố đào
0,10mx0,15m	0,20mmx0,20mx0,15m
0,15mx0,20m	0,25mmx0,25mx0,20m
0,20mx0,25m	0,30mmx0,30mx0,25m
0,30mx0,35m	0,40mmx0,40mx0,35m
0,35mx0,45m	0,50mmx0,50mx0,45m

Bón phân lót: Dùng phân vi sinh để bón lót, phân được trộn đều với đất trong hố đào.

Trồng cây:

Công việc tiến hành cần 2 người thao tác cùng một lúc, 1 người đặt cây, người kia ngấm dằm, tán sao cho cây thẳng, dằm tự nhiên, được quay hướng về phía đường; khi đã đạt được yêu cầu, một người giữ cây để cố định vị trí, người kia xúc đất trải đều xung quanh hố, chú ý khi lấp, nếu gặp những hòn đất to, phải dùng cuốc, đập nhỏ tơi trước khi đưa đất xuống miệng hố. Cây được đặt sao cho mặt bầu nằm thấp hơn mặt hố từ 2–3cm. Đất được phủ kín bằng mặt hố, dùng cuốc nện chặt xung quanh bầu, chú ý không nện trực tiếp trên bầu, làm văng cây, tạo hố trũng có gờ để giữ được nước sau khi tưới, tưới rôt, tưới đầm

xung quanh bầu cây, tưới liên tục trong 15 ngày liền, mỗi ngày tưới 1 lần vào sáng sớm hoặc chiều tối, sau đó 2 ngày tưới 1 lần. Trong quá trình tưới nếu cây bị nghiêng, cần dựng dần cây lại cho thẳng.

Đối với dải phân cách, đảo giao thông khi thực hiện công tác duy trì cây xanh phải có biển cảnh báo thi công, hạn chế đứng dưới lòng đường thực hiện các thao tác trong quá trình duy trì.

2.2 Yêu cầu chất lượng

Cây có độ cao phù hợp tùy theo đặc điểm sinh học từng chủng loại, hài hoà với cảnh quan và không ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông.

Cây khỏe, không sâu bệnh, không bị gãy cành, ngọn, lá tươi có màu sắc tự nhiên, không có lá úa. Không có cỏ, cây dại, gạch đá, rác dưới gốc cây...

2.3 Định mức kinh tế kỹ thuật

Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện, vật tư vật liệu đến vị trí làm việc.

Nhổ cỏ cây dại, xới gốc, cắt sửa tạo tán, tưới nước (trung bình 96 lần/năm), bón phân trung bình 4 lần/năm, phun thuốc trừ sâu định kỳ 1 lần/năm.

Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.

Chùi rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định.

Cây có độ cao phù hợp tùy theo đặc điểm sinh học từng chủng loại, hài hòa với cảnh quan và không ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông. Cây khỏe, không sâu bệnh, không bị gãy cành ngọn, lá tươi có màu sắc tự nhiên, không có lá úa. Không có cỏ, cây dại, gạch đá, rác dưới gốc cây.

Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

Đơn vị tính: 10 cây/tháng

Mã hiệu	Loại công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX2.03.01	Duy trì cây cảnh đơn lẻ, khóm	* <i>Vật liệu</i>		
		Nước tưới	m ³	0,23
		Phân vi sinh	kg	0,22
		Thuốc trừ sâu	lit	0,00023
		* <i>Nhân công (bậc 4/7)</i>	công	0,433
		* <i>Máy thi công</i>		
		Máy bơm xăng 3CV	ca	0,048

		Hoặc bơm điện 1,5KW	ca	0,064
		Hoặc ô tô tưới (xe 5 m ³)	ca	0,021

3. Đối với thảm cỏ (cỏ lá tre, cỏ nhung, cỏ lạc....)

3.1 Kỹ thuật duy trì

Chuẩn bị dụng cụ: Dầm, máy cắt cỏ, vòi tưới, chổi quét...

Phát cỏ: Trung bình phát cỏ 18 lần/năm (riêng cỏ nhung phát cỏ 8 lần/năm), tùy theo địa hình mà dùng máy cắt cỏ, liềm để phát cỏ. Cỏ phát triển nhanh nên phải thường xuyên phát cỏ để tạo mầm, nhánh mới giúp cho bãi cỏ xanh, có độ dày chịu được sự dẫm đạp ở nơi công cộng. Sau khi phát, chiều cao cỏ đạt từ 7cm đến 10cm. Phát cỏ sát mép vỉa đường, vỉa batoa sao cho cỏ không mọc chồm ra ngoài. Thu dọn cỏ sau khi cắt tập kết vào nơi quy định.

Tưới nước: Trung bình tưới 138 lần/năm. Số lần tưới, thời gian tưới có thể thay đổi tùy thuộc vào từng vị trí, điều kiện thời tiết, mức độ duy trì theo các tháng trong năm. Tưới đều ướt đầm thảm cỏ, không tưới mạnh làm nước, đất tràn ra đường gây ảnh hưởng đến vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị. Lưu ý không tưới nước vào lúc trời đang nắng gắt hoặc đang mưa to. Nguồn nước tưới: nước hồ, nước máy...

Nhổ cỏ dại, cây dại: Bố trí người nhổ cỏ dại, cây dại và thu dọn tập kết vào nơi quy định.

Bón phân vi sinh: Một năm bón 2 lần vào mùa khô (3 tháng bón 1 lần). Rải phân đều trên toàn bộ diện tích thảm cỏ. Những khu vực không nhổ cỏ dại thì không bón phân. Việc bón phân tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Vệ sinh bãi cỏ trong công viên, vườn hoa, khu đô thị, dải phân cách, mái taluy: Hàng ngày bố trí người vệ sinh bãi cỏ, thời gian xong trước 8 giờ sáng. Trong ngày thường xuyên bố trí người nhặt rác.

Trồng dặm cỏ: Khi cỏ bị chết, bị dẫm nát kém phát triển hoặc mật độ thưa phải tiến hành trồng dặm cỏ cùng giống với loại cỏ chủ đạo để đảm bảo cảnh quan. Các công đoạn thực hiện khi trồng dặm:

Cuốc lộn đất: Cuốc ngấp sâu miệng cuốc 10cm–15cm, cuốc đất cho kỹ, đập đất nhỏ tơi, đất có đường kính 1cm–2cm, nhặt rác nếu có, để ải đất 1 ngày.

Bổ sung đất màu theo thực tế (nếu cần).

Cào san: Đảm bảo bằng phẳng trên bề mặt bãi, tạo độ dốc thoát nước ra phía đường đối với dải phân cách, đảo giao thông và theo hướng dốc của taluy.

Trồng cỏ: Dùng dầm để trồng cỏ, trồng theo khóm, khóm cỏ 3–5 nhánh cỏ, cự ly 0,05m x 0,05m, trồng kiểu nanh sấu, trồng nghiêng 15 độ so với mặt đất, khi trồng cần nén chặt gốc, trồng từ trong, lùi dần về phía ngoài, ngọn cỏ trồng xuôi theo một chiều.

Chăm sóc: Sau khi trồng tưới đẫm nước trong vòng 7 ngày liên tục, sau đó cứ 2 ngày tưới 1 lần cho đến khi bãi cỏ xanh đều trong thời gian 1 tháng.

3.2 Yêu cầu chất lượng

Dải cỏ xanh, bằng phẳng, cỏ sinh trưởng phát triển tốt, cỏ mọc kín, không loang lỗ, không có cỏ dại, cây dại, không có rác tồn, gạch đá, nước đọng, không sâu bệnh.

Sau khi phát cỏ: chiều cao cỏ đạt từ 7cm – 10cm (riêng cỏ nhung chiều cao đạt từ 3cm – 5cm), thảm cỏ phẳng, ra sát mép vỉ đường dạo hoặc vỉ batoa.

3.3 Định mức kinh tế kỹ thuật

Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện, vật tư, vật liệu đến vị trí làm việc.

Phát cỏ (trung bình 18 lần/năm), nhổ cây dại, cỏ dại, bón phân vi sinh (bón mùa khô, 3 tháng bón 1 lần), tưới nước (trung bình 138 lần/năm), phun thuốc phòng trừ sâu bệnh, quét vệ sinh thảm cỏ trong công viên, vườn hoa, khu đô thị và nhặt rác trên dải phân cách, mái taluy.

Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.

Chùi rửa, cất dụng cụ đúng nơi quy định.

Bãi cỏ xanh, phẳng đều, không có chỗ đất trống, không loang lỗ, cỏ mọc kín, không có cây dại, cỏ dại. Bãi cỏ luôn sạch không có rác tồn, nước đọng, không sâu bệnh.

Thảm cỏ được xén phẳng sát mép vỉ đường dạo hoặc vỉ batoa, chiều cao cỏ từ 7cm – 10cm.

Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

Đơn vị tính: 100 m²/tháng

Mã hiệu	Loại công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX1.01.00	Duy trì thảm cỏ lá tre, cỏ lạc	<i>* Vật liệu</i>		
		Nước tưới	m ³	5,75
		Phân vi sinh	kg	0,5
		<i>* Nhân công (bậc thợ 3, 5/7)</i>	công	0,888

		* Máy thi công		
		Máy cắt cỏ	ca	0,038
		Máy bơm điện 1,5KW	ca	0,865
		Hoặc MBX 3CV	ca	1,150
		Hoặc ô tô tưới (xe 5 m ³)	ca	0,381

4. Đối với cây hàng rào, cây trồng măng, cây hoa lưu niên

4.1 Yêu cầu kỹ thuật

Chuẩn bị dụng cụ: Dầm, cuốc, vòi tưới, bình phun thuốc sâu, kéo cắt cây...

Cây được trồng theo thành măng theo thiết kế, măng cây luôn được chỉnh sửa, tỉa tách và dặm tỉa chỗ hở. Khoảng cách cây tùy thuộc chủng loại cây, cây trồng giao tán nhau, không chen tán phủ tán.

Làm cỏ, vun xới gốc: Thực hiện trung bình 12 lần/năm. Dùng dầm để nhổ cỏ dại, cây dại, xới xáo nhẹ, vun đất kín gốc. Cỏ dại, cây dại sau khi nhổ được tập trung đúng nơi quy định.

Sau khi làm cỏ xới gốc:

Đối với nhóm thân bò: tiến hành tỉa, tách tạo độ cao, độ dày theo ý muốn, đảm bảo không hở đất, không nhấp nhô, nhặt bỏ lá già héo. Trung bình thực hiện 12 lần/năm.

Đối với nhóm thân đứng: khi cắt tỉa khóm người cho đúng tư thế cắt sửa, không ngồi hoặc đứng thẳng để cắt sửa, cắt sửa tạo mặt phẳng, một mặt trên và hai mặt bên. Trung bình thực hiện 12 lần/năm.

Đối với cây hoa lưu niên: cần cắt tỉa cành lá, tỉa nụ, bấm ngọn tạo cho cây phát triển đều, tăng khả năng ra hoa. cây có sức đâm nhánh mới, mỗi đầu nhánh cho nụ hoa mới. Trung bình thực hiện 12 lần/năm.

Sau khi thực hiện xong dọn vệ sinh ngay, không để lá cây bừa bãi và tập kết về nơi quy định.

Tưới nước: Trung bình tưới 138 lần/năm. Số lần tưới, thời gian tưới có thể thay đổi tùy thuộc vào từng vị trí, điều kiện thời tiết, mức độ duy trì thực tế các thảm trong năm. Tưới rót đẫm gốc cây, tưới cuối tưới vào trên bề mặt toàn măng, viên sạch bề mặt lá đẫm bảo màu sắc tự nhiên của cây; lưu ý không tưới nước vào lúc trời đang nắng gắt hoặc đang mưa to. Nguồn nước tưới: Nước hồ, nước máy...

Bón thúc bằng phân vi sinh: Một năm bón 2 lần vào mùa khô (3 tháng bón 1 lần). Làm cỏ phá váng trước khi bón phân, phân được rải đều chân gốc cây,

sau khi bón tưới đầm nước, tưới liên tục trong 7 ngày, ngày tưới 1 lần. Việc bón phân tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Bổ sung đất màu theo thực tế (nếu cần).

Trồng dặm cây chết, thay cây xấu, kém phát triển: Cây trồng dặm hoặc trồng thay thế phải cùng chủng loại, chiều cao bằng cây đang duy trì. Ngay sau khi trồng cây, tưới liên tục trong 7 ngày, ngày tưới 1 lần để cây nhanh phục hồi. Sau 1 tháng cây đã phát triển đúng kéo sửa nhẹ.

4.2 Yêu cầu chất lượng

Cây hàng rào liên tục, không đứt đoạn, màu sắc tự nhiên, đảm bảo độ cao, chiều rộng tối thiểu theo thiết kế, không sâu bệnh, chân hàng rào không có rác, cỏ dại, cây dại.

Cây trồng mảng, cây hoa lưu niên màu sắc tự nhiên, không trồng, chết, cây không bị sâu bệnh, đúng chủng loại quy định, đảm bảo độ cao tối thiểu theo thiết kế, toàn mảng không nhấp nhô, gốc cây không có rác, cỏ dại, cây dại.

4.3 Định mức kinh tế kỹ thuật

Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện, vật tư, vật liệu đến vị trí làm việc.

Cắt sửa, tạo mặt phẳng, nhổ cỏ dại, cày đất, vun gốc, bón phân, trồng dặm, vệ sinh.

Tưới trung bình 138 lần/năm. Cắt sửa trung bình 12 lần/năm.

Đối với cây hoa lưu niên cần tỉa cành lá, tỉa nụ, bấm ngọn để tạo cho cây có sức đâm nhánh mới.

Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.

Chú ý rửa, cất dụng cụ tại nơi quy định.

Cây hoa lưu niên màu sắc tự nhiên, có hoa theo mùa, không có cây chết, cây bị sâu bệnh; gốc cây không có rác, cỏ dại. Cây đúng chủng loại quy định, đảm bảo độ cao, chiều rộng tối thiểu theo thiết kế.

Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

Đơn vị: 1 m²/tháng

Mã hiệu	Loại công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX2.02.01	Duy trì hàng cây rào, cây trồng mảng và cây hoa lưu niên	* <i>Vật liệu</i>		
		Nước tưới	m ³	0,0575
		Phân vi sinh	kg	0,005
		* <i>Nhân công bậc 3,5/7</i>	công	0,050

		* <i>Máy thi công</i>		
		Máy bơm xăng 3CV	ca	0,0083
		Hoặc máy bơm điện 1,5 KW	ca	0,0104
		Hoặc ô tô tưới (xe 5 m ³)	ca	0,0035

5. Đối với cây leo

5.1 Yêu cầu kỹ thuật

Chuẩn bị dụng cụ: Dầm, cuốc, kéo cắt sửa, vòi tưới...

Làm cỏ gốc cây: Trung bình 12 lần/năm. Dùng dầm hoặc cuốc nhỏ xới xáo nhẹ xung quanh gốc cây, làm cỏ, cày dại xung quanh gốc, thu dọn cỏ, cây dại tập kết đúng nơi quy định và thu dọn sạch sẽ sau khi hoàn thành công việc.

Cắt sửa cây: Khi cây leo đã phát triển đến dầm, cần bấm ngọn lần đầu, sau 2–3 tháng bấm tiếp các ngọn nhánh để cây phát triển nhanh, nhiều ngọn, kích thích cây phát triển phủ giàn nhanh.

Vệ sinh giàn leo: Khi cây đã leo kín giàn phải vệ sinh trung bình 1 lần/tháng. Khi vệ sinh giàn leo phải cắt sửa cành khô, cành nhanh chết tạo sự thông thoáng cho giàn, kích thích sự phát triển của mầm, nhánh con, cây không bị sâu bệnh...

Bón phân thúc: Một năm bón 4 lần. Dùng phân vi sinh để bón thúc. Trước khi bón thúc, phải làm cỏ, xới xáo gốc cây. Phân được rải đều trên mặt gốc cây, dùng cuốc nhỏ trộn đều, nhẹ tay, không làm ảnh hưởng đến bộ rễ. Sau khi bón, tưới liên tục trong 1 tuần, mỗi ngày tưới 1 lần. Việc bón phân tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Bổ sung đất màu theo thực tế (nếu cần).

Tưới nước: Trung bình 72 lần/năm. Số lần tưới, thời gian tưới có thể thay đổi tùy thuộc vào từng vị trí, điều kiện thời tiết, mức độ duy trì thực tế trong năm. Tưới nước xung quanh gốc, chú ý tưới từ từ để nước ngấm dần vào đất, tạo độ ẩm; lưu ý không tưới nước vào lúc trời đang nắng gắt hoặc đang mưa to. Nguồn nước tưới: Nước thô, nước máy...

Trồng dặm cây chết: Trồng dặm cây chết được xác định theo thực tế. Cây trồng dặm phải cùng chủng loại, chiều cao cây hiện đang duy trì. Ngay sau khi trồng dặm, tưới liên tục trong 7 ngày, mỗi ngày tưới 1 lần; sau đó 2 ngày tưới 1 lần trong 1 tháng.

5.2 Yêu cầu chất lượng

Cây leo phủ đều trên dàn, độ che phủ tối thiểu 2/3 dàn, cây không có cành khô, lá úa trên dàn.

Lá xanh tươi, không sâu bệnh, gốc cây sạch sẽ không có cỏ cây dại, rác bẩn.

5.3 Định mức kinh tế kỹ thuật

Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện, vật tư vật liệu đến vị trí làm việc.

Làm cỏ, xới gốc, rũ giàn, bón phân, tưới nước, trồng dặm, thu dọn cỏ, rác thải.

Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.

Chịu trách, cất dụng cụ tại nơi quy định.

Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thực hiện.

Đơn vị: 10 cây/khóm/tháng

Mã hiệu	Loại công tác	Thành phần hao phí	Đơn vị	Định mức
CX2.05.00	Duy trì cây leo	* <i>Vật liệu:</i>		
		- Nước tưới	m ³	0,3
		- Phân vi sinh	kg	0,067
		* <i>Nhân công (Bậc 4/7):</i>	công	0,108

II. Yêu cầu về lao động

1. Yêu cầu về công nhân thực hiện công việc

Có kinh nghiệm duy trì chăm sóc cây xanh thâm cỏ; đã qua tập huấn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hoặc thẻ an toàn lao động (còn hiệu lực).

Có tuổi đời nằm trong độ tuổi quy định của Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bố trí nhân lực làm thêm giờ.

Được trang bị đầy đủ trang phục bảo hộ lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động (mũ, găng tay, giày, ủng, áo đi mưa, biển tên có dán ảnh) và mang đeo trong suốt quá trình làm việc. Trên trang phục bảo hộ lao động có in, thêu thông tin cơ bản của doanh nghiệp.

Được khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tối thiểu 01 lần/năm.

Tuyệt đối chấp hành quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy; quy định phòng.

Ngay khi thực hiện hợp đồng, Nhà thầu phải cung cấp danh sách công nhân kèm theo bản chứng thực tài liệu chứng minh kinh nghiệm, chứng nhận, chứng chỉ tập an toàn, vệ sinh lao động, sơ yếu lý lịch công nhân do địa phương nơi cư trú xác nhận.

2. Thời gian làm việc

Có bảng bố trí, phân công lao động làm việc cụ thể từng tuần.

Đối với vệ sinh thảm cỏ, vệ sinh gốc cây: Thực hiện hàng ngày, buổi sáng xong trước 07h00; buổi chiều xong trước 16h30.

Đối với tưới cây: Thực hiện tùy vào điều kiện thời tiết và đáp ứng yêu cầu sinh trưởng phát triển của cây, buổi sáng thực hiện xong trước 07h00, buổi chiều thực hiện sau 16h30.

Đối với các nội dung công việc khác: Thời gian làm việc phù hợp với yêu cầu kỹ thuật duy trì, chăm sóc và các quy định tại mục yêu cầu kỹ thuật chi tiết. - Trong khoảng thời gian từ 07h00 đến 11h00 và từ 14h00 đến 17h00, Nhà thầu phải bố trí tối thiểu 01 người nhặt rác phát sinh và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác theo yêu cầu của Bệnh viện.

Nhà thầu cử người đại diện đến họp giao ban với Bệnh viện khi Bệnh viện yêu cầu (nếu có thay đổi thời gian Bệnh viện sẽ báo cho Nhà thầu).

III. Yêu cầu về vật tư, vật dụng, thiết bị phục vụ thi công

Có bảng liệt kê chi tiết danh mục vật tư, dụng cụ, thiết bị phục vụ gói thầu đáp ứng theo phạm vi cung cấp và định mức kinh tế kỹ thuật quy định tại Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND Thành phố Hà Nội.

IV. Quy định về an ninh, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

Có đầy đủ các trang thiết bị phòng hộ, trang thiết bị an toàn lao động và tự chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho cán bộ, công nhân của mình và những người xung quanh.

Đảm bảo trong quá trình duy trì chăm sóc cây cảnh, cây xanh, thảm cỏ không làm ảnh hưởng đến hoạt động của chủ đầu tư; quá trình thi công nếu gây ảnh hưởng đến người đi lại và hoạt động xung quanh khu vực làm việc phải bố trí biển báo đặt tại những nơi thuận tiện cho tất cả mọi người trong khu vực biết. Mọi vấn đề xảy ra trong quá trình thi công nếu ảnh hưởng đến hoạt động của chủ đầu tư sẽ phải dừng lại và chỉ được phép tiến hành công việc trở lại khi có sự cho phép của chủ đầu tư..

Trong quá trình thi công và sau khi thi công xong phải tổ chức vệ sinh sạch sẽ, hoàn trả lại hiện trạng mặt bằng, phải thu dọn sạch sẽ các vật liệu thừa, đảm

bảo vệ sinh môi trường; các loại rác thải phải được đưa về đúng nơi qui định đã cho phép; tuyệt đối không được đốt rác.

Chấp hành nghiêm tất cả các yêu cầu về nội quy an ninh trật tự, quy định an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, hướng dẫn của Bên A.

V. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm.

Sau khi ký kết hợp đồng, Nhà thầu xây dựng bằng kiểm trên cơ sở yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng thực hiện các nội dung công việc hàng ngày để phục vụ kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất đối trong quá trình thực hiện hợp đồng. Quá trình kiểm tra phải có cán bộ phụ trách gói thầu tham gia.

Hàng ngày ghi nhật ký cụ thể và đánh giá chất lượng công việc theo hợp đồng có chữ ký của cán bộ phụ trách.

Biên bản nghiệm thu khối lượng, chất lượng công việc được thực hiện theo tháng.